TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VT** **TỈNH PT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **427** /2019/QĐST-HNGĐ	*VT, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 606/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Hải T, sinh năm 1986;
Nơi ĐKHKTT: Đội 6, khu Nỗ Lực, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT.
Nơi ở hiện nay: Tổ 26, khu 4B, phường Vân Phú, thành phố VT, tỉnh PT.

2. Bị đơn: Anh Đinh Anh T, sinh năm 1981;
Nơi ĐKHKTT: Đội 6, khu Nỗ Lực, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Hải T và anh Đinh Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Đỗ Thị Hải T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đinh Huyền Châu, sinh 06/10/2013, anh Đinh Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đinh Bá Vương, sinh 08/8/2009; kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

* Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Đỗ Thị Hải T và anh Đinh Anh T đều xác định không có gì, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Đỗ Thị Hải T xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0000660 ngày 23/10/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh PT, TP.VT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND xã Thụy Vân, TP VT
- Các Đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến